TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **196**/2019/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Gò Công, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Kim H**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp M, xã MH, huyện TT, tỉnh Long An.

Tạm trú: ấp HP, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Huỳnh Đình Ng**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số 03 HBT, khu phố B, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim H và anh Huỳnh Đình Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim H và anh Huỳnh Đình Ng.

- Về con chung: Chị Trần Thị Kim H được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Huỳnh Trần Kim Nh, sinh ngày 19/01/2004 và Huỳnh Trần Kim N, sinh ngày 03/9/2009. Anh Huỳnh Đình Ng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Trần Kim N mỗi tháng với số tiền 1.000.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Huỳnh Trần Kim N đủ 18 tuổi, lao động được. Thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu

ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật. Đối với cháu Huỳnh Trần Kim Nh, anh Ng không phải cấp dưỡng do chị H không có yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Kim H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 43129 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy chị Trần Thị Kim H đã nộp xong án phí.

Anh Huỳnh Đình Ng không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- UBND xã MH, TT, Long An;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoàng Nhi